

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/DS-PT

Ngày 14-3-2022

V/v “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm
phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuru Đề Dành

Các Thẩm phán: Ông Lâm Thuận Tùng

Ông Nguyễn Hoàng Thám

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Trường San - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 108/2021/TLPT-DS ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2021/DS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 142/2021/QĐXXPT-DS ngày 28 tháng 6 năm 2021, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 453/2021/TB-TA ngày 12/7/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 139/2022/TB-TA ngày 17/02/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Sơn Kim L, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Tô Văn Q, sinh năm 1966; địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Hợp đồng ủy quyền ngày 03/7/2021): Ông Đặng Văn K, sinh năm 1978; địa chỉ: Lô 1, E1, khu dân cư Bình Đức 1, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (có mặt).

3. *Người kháng cáo:* Ông Tô Văn Q là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Sơn Kim L trình bày: Do mâu thuẫn trong việc chụp hình và chở khách, bị đơn ông

Tô Văn Q đã có hành vi dùng tay đánh gây thương tích ở vùng mắt của bà. Bà yêu cầu ông Q bồi thường thiệt hại tổng số tiền 56.655.000 đồng, gồm các khoản sau:

- Chi phí điều trị và đi lại: 18.155.000 đồng;
- Mất thu nhập: 23.500.000 đồng (500.000 đồng/ngày/02 người x 47 ngày);
- Bù đắp tổn thất tinh thần: 15.000.000 đồng.

Kèm theo đơn khởi kiện, bà L cung cấp cho Tòa án Giấy ra viện ngày 26/8/2019 của Bệnh viện Nhật Tân cùng các phiếu thu chi phí điều trị tại Bệnh viện Nhật Tân, Bệnh viện Tai Mũi Họng và Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn ông Tô Văn Q trình bày: Ông thừa nhận có gây thương tích cho bà L, ông chỉ đồng ý bồi thường cho bà L tiền thuốc và các chi phí hợp lý khác phát sinh trong quá trình điều trị theo quy định của pháp luật. Đối với khoản thiệt hại mất thu nhập 23.500.000 đồng ông không đồng ý. Về khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần, ông chỉ đồng ý bồi thường số tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 04/2021/DS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, quyết định:

Căn cứ các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Sơn Kim Loa;

Buộc ông Tô Văn Q có trách nhiệm bồi thường cho bà Sơn Kim L số tiền 32.307.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất trong thời gian thi hành án, quyền, nghĩa vụ trong thi hành án dân sự, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 05 tháng 4 năm 2021, bị đơn ông Tô Văn Q có đơn kháng toàn bộ Bản án số 04/2021/DS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà Sơn Kim L. Lý do, ông không có lỗi, bà L là người đánh ông, ông chỉ phản kháng lại, bản án sơ thẩm tuyên buộc ông bồi thường 32.307.000 đồng là không có căn cứ ông không chấp nhận bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Đặng Văn K là người đại diện theo ủy quyền của ông Q phát biểu tranh luận: Tuy ông Q có hành vi gây thương tích cho bà L nhưng cho rằng ông Q không có lỗi, vì bà L đánh ông Q trước, ông Q phản kháng lại nên yêu cầu xem xét lại toàn bộ vụ án.

Bị đơn ông Q cho rằng do bà L đánh ông trước, ông mới phản kháng lại, ông không có lỗi nên không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà L.

Nguyên đơn bà L yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm buộc ông Q bồi thường cho bà L số tiền 32.307.000 đồng là có căn cứ, ông Q kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Q. Bà L yêu cầu bồi thường tổng số tiền 56.655.000 đồng, cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của bà L buộc ông Q bồi thường số tiền 32.307.000 đồng nhưng không tuyên không chấp nhận yêu cầu của bà L đối số tiền 24.348.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa cách tuyên cho chính xác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông Tô Văn Q nộp đơn kháng cáo, nộp tạm ứng án phí phúc thẩm trong thời hạn quy định tại Điều 273, Điều 276 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được chấp nhận xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ông Q thừa nhận ngày 19/8/2019 giữa ông với bà L xảy ra mâu thuẫn từ việc chụp hình và chở khách, ông dùng tay quơ trúng vào vùng mắt trái của bà L; lời khai này phù hợp với tờ tự khai và biên bản ghi lời khai ông ngày 20/8/2019 (Bút lục 66,67,68) và lời khai của những người làm chứng (Bút lục 75,76,77).

Như vậy, ông Q có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của bà L dẫn đến hậu quả bà L phải nhập viện điều trị bệnh. Tòa án cấp sơ thẩm xác định ông Q có lỗi và buộc có trách nhiệm bồi thường cho bà L là có căn cứ đúng quy định tại Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Bà L yêu cầu ông Q bồi thường thiệt hại tổng số tiền 56.655.000 đồng, gồm: Chi phí điều trị bệnh và đi lại khám điều trị bệnh số tiền 18.155.000 đồng; mất thu nhập số tiền 23.500.000 đồng (500.000 đồng/ngày/02 người x 47 ngày); bù đắp tổn thất tinh thần số tiền 15.000.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét chấp nhận một phần yêu cầu của bà L buộc ông Q bồi thường các khoản chi phí hợp lý, như sau:

[3.1] Chi phí hợp lý cho việc điều trị bệnh số tiền 7.687.000 đồng, bao gồm (Đơn thuốc điều trị tại Trung tâm y tế xã An Hảo, Bệnh viện Đa khoa Nhật Tân thành phố Châu Đốc, Bệnh viện Mắt và Bệnh viện Tai Mũi Họng Thành phố Hồ Chí Minh - Bút lục từ 39 đến 59).

Chi phí hợp lý cho việc đi lại khám và điều trị bệnh số tiền 3.120.000 đồng, cụ thể (Đi từ huyện Tịnh Biên đến Bệnh viện Nhật Tân thành phố Châu Đốc 400.000 đồng/lượt đi và về cho 02 người x 3 lượt = 1.200.000 đồng; đi khám và điều trị tại thành phố Hồ Chí Minh 03 đợt (đi và về), mỗi lần đi 02 người, giá vé xe 160.000 đồng/01 lượt đi: 160.000 đồng x 6 lượt x 02 người = 1.920.000 đồng).

Tổng chi phí hợp lý cho việc điều trị bệnh, đi lại khám và điều trị bệnh ông Q có trách nhiệm bồi thường số tiền 10.807.000 đồng.

[3.2] Bà L điều trị tại Bệnh viện Nhật Tân từ ngày 19/8/2019 và ra viện ngày 26/8/2019 là 08 ngày; khám và điều trị tại Bệnh viện Mắt và Bệnh viện Tai Mũi Họng thành phố Hồ Chí Minh 03 ngày (03 đợt) vào các ngày 27/8/2019, 09/9/2019 và ngày 24/9/2019. Sau đó, tiếp tục tái khám và điều trị tại Bệnh viện Nhật Tân 02 ngày (ngày 12/9/2019 và ngày 26/9/2019). Tổng thời gian bà L khám và điều trị bệnh là 13 ngày.

Tại biên bản xác minh ngày 25/02/2021 (Bút lục 95), thể hiện “Đối với những người dân làm nghề chạy xe ôm nằm trong nghiệp đoàn xe ôm núi Cẩm và làm nghề chụp hình tại khu vực núi Cẩm thì thu nhập bình quân một ngày khoảng 250.000 đồng đến 300.000 đồng”.

Do đó, thu nhập thực tế bị mất của bà L và người chăm sóc bà L được xem xét chấp nhận 13 ngày x 500.000 đồng/ngày/02 người là 6.500.000 đồng.

[3.3] Theo khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”.

Xét thấy, ông Q xâm phạm đến sức khỏe của bà L. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của bà L buộc ông Q bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần số tiền 15.000.000 đồng, tương đương mười tháng lương cơ sở là có căn cứ đúng quy định (Nghị định số 38/2019/NĐ-CP, ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, từ ngày 01 tháng 7 năm 2019, mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng/tháng).

[3.4] Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của bà L, buộc ông Q có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền 32.307.000 đồng bao gồm các khoản tại các đoạn [3.1] [3.2] [3.3] là có căn cứ đúng quy định.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Q cũng như ý kiến tranh luận của ông Đặng Văn K là người đại diện theo ủy quyền của ông Q tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng: Do bà L đánh ông Q trước, ông Q mới phản kháng lại, ông Q không có lỗi nên không đồng ý bồi thường.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như phần nhận định tại đoạn [2], Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy nguyên nhân dẫn đến hậu quả bà L phải nhập viện điều trị bệnh là do ông Q gây thương tích cho bà L. Việc ông Q cho rằng bà L đánh ông trước nên ông không có lỗi là không phù hợp, hơn nữa ông không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc bà L đánh ông. Do đó không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông.

[5] Kháng cáo không được chấp nhận nên ông Q phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[6] Bà L yêu cầu ông Q bồi thường thiệt hại tổng số tiền 56.655.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của bà L buộc ông Q bồi thường số tiền 32.307.000 đồng, nhưng phần quyết định của bản án sơ thẩm không tuyên không chấp nhận một phần yêu cầu của bà L yêu cầu ông Q bồi thường thiệt hại số tiền 24.348.000 đồng là chưa đúng. Lẽ ra, phải sửa cách tuyên của bản án sơ thẩm đối với nội dung này như Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, các đương sự không có kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị và việc xét kháng cáo của ông Q cũng không ảnh hưởng đến nội dung này. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm nêu đề Tòa án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Tô Văn Q. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2021/DS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Căn cứ Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Sơn Kim L.

Buộc ông Tô Văn Q có trách nhiệm bồi thường cho bà Sơn Kim L số tiền 32.307.000 đồng (Ba mươi hai triệu ba trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Tô Văn Q phải chịu 1.615.000 đồng (Một triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Sơn Kim L được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Tô Văn Q phải chịu 300.000 đồng được trừ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006375 ngày 07/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- TAND huyện;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng KTNV và THAHS;
- Tòa Dân sự;
- Văn phòng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khuru Đế Dành